TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2024
V/v tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đức
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Ngọc Liêm

2. Bà Phạm Xuân Đào

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 371/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Thiều Thị Hoài Thu, sinh năm 1995 (Có mặt)
Địa chỉ: số 198, tổ 15, Mỹ Phú, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.
2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn Tuấn, sinh năm 1987 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tờ tự khai nguyên đơn bà Thiều Thị Hoài Thu trình bày, bà và ông Huỳnh Văn Tuấn sống chung vào năm 2013, nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 11/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Gia đình có hàn gắn vợ chồng nhưng không được. Vợ chồng không còn sống chung từ cuối năm 2023 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, bà

Thu yêu cầu được ly hôn ông Tuấn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Thiều Huỳnh Trọng Hữu, sinh ngày 20/7/2015; Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, sinh ngày 15/7/2021, hiện con chung đang sống với ông Tuấn. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi cháu Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, đồng ý để ông Tuấn nuôi cháu Thiều Huỳnh Trọng Hữu. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Thu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngày 18/6/2024, bà Thiều Thị Hoài Thu thay đổi yêu cầu về con chung. Bà đồng ý để ông Tuấn được tiếp tục nuôi 02 con chung, bà không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Huỳnh Văn Tuấn trình bày, thống nhất lời trình bày của bà Thu về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn. Nay bà Thu yêu cầu ly hôn, ông đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Thiều Huỳnh Trọng Hữu, sinh ngày 20/7/2015; Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, sinh ngày 15/7/2021, hiện con chung đang sống với ông Tuấn. Sau khi ly hôn, ông yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung. Không yêu cầu bà Thu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, bà Thu thay đổi yêu cầu về việc nuôi con chung, bà đồng ý để ông Tuấn nuôi 02 con chung, bà không cấp dưỡng nuôi con, còn các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

Ông Huỳnh Văn Tuấn vẫn giữ nguyên ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Thiều Thị Hoài Thu và ông Huỳnh Văn Tuấn là vợ chồng.

- Về quan hệ con chung: Ông Huỳnh Thanh Tuấn được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Thiều Huỳnh Trọng Hữu, sinh ngày 20/7/2015; Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, sinh ngày 15/7/2021. Bà Thiều Thị Hoài Thu không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đình chỉ yêu cầu nuôi con của bà Thiều Thị Hoài Thu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Bà Thiều Thị Hoài Thu khởi kiện xin ly hôn Huỳnh Văn Tuấn có nơi cư trú ấp Mỹ Phú, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bà Thiều Thị Hoài Thu rút lại yêu cầu nuôi con, đồng ý để Tuấn tiếp tục nuôi 02 con chung, bà không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện của bà Thu phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội và không vượt quá yêu cầu khởi kiện, nên chấp nhận sự tự nguyện này và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Thu về việc yêu cầu nuôi con chung.

[2] Về nội dung: Bà Thiều Thị Hoài thu và ông Huỳnh Văn Tuấn sống chung vào năm 2013 nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau; gia đình có hàn gắn vợ chồng nhưng không được. Nhận thấy tình cảm không còn, bà Thu xin ly hôn; ông Tuấn đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, bà Thu và ông Tuấn sống chung với nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, căn cứ Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa bà Thu với ông Tuấn không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Từ cơ sở trên, nghĩ nên không công nhận bà Thu với ông Tuấn là vợ chồng là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2.1] Về quan hệ con chung: Bà Thu xác định vợ chồng có 02 con chung tên Thiều Huỳnh Trọng Hữu, sinh ngày 20/7/2015; Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, sinh ngày 15/7/2021, hiện con chung đang sống với ông Tuấn. Sau khi ly hôn, bà Thu đồng ý để ông Tuấn được tiếp tục nuôi 02 con chung, bà không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, việc nuôi con phải căn cứ vào điều kiện về vất chất và tinh thần của người nuôi, đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung, và phải bảo đảm sự ổn định, tránh xáo trộn làm ảnh hưởng đến tâm lý của các cháu. Bên cạnh đó, cháu Hữu cũng có nguyện vọng sống với ông Tuấn. Tòa án đã tiến hành xác minh điều kiện nuôi dưỡng của ông Tuấn tại địa phương, thì ông Tuấn đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng con chung. Do đó yêu cầu của bà Thu tự nguyện để ông Tuấn nuôi 02 con chung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

Do ông Tuấn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: bà Thu, ông Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.4] Về nợ chung: Bà Thu, ông Tuấn xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, 35, 39, 147, 244, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 14, 53, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Thiều Thị Hoài Thu và ông Huỳnh Văn Tuấn là vợ chồng.

Về quan hệ con chung: Ông Huỳnh Thanh Tuấn được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Thiều Huỳnh Trọng Hữu, sinh ngày 20/7/2015; Thiều Huỳnh Ngọc Ngân, sinh ngày 15/7/2021, hiện con chung đang sống với ông Tuấn. Bà Thu không phải cấp dưỡng nuôi con.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Thu về việc nuôi con chung.

Ông Huỳnh Văn Tuấn cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà Thu trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận bà Thu, ông Tuấn xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì bà Thu và ông Tuấn vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Bà Thiều Thị Hoài Thu phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0015486 ngày 20/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đức